ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TỨ MỸ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 559 /QĐ-UBND	*Tứ Mỹ , ngày 04 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chuyển kết hợp hợp chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công từ trụ sở làm việc sang các thiết chế văn hoá, thể thao, nhà văn hóa thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Thực hiện Quyết định số 96/2025/QĐ-CTUBND ngày 18/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về phân cấp thẩm quyền trong quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 3395/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất;

Căn cứ quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND xã Tứ Mỹ về việc phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý các cơ sở dôi dư trên địa bàn xã;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 51/Tr-KT ngày 03/6/2026 (Trên cơ sở đề nghị của thôn Tân Thắng).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển, kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ xã Sơn Tân cũ sang các thiết chế văn hoá, thể thao thôn Tân Thắng, xã Tứ Mỹ.

(Có danh mục tài sản công kèm theo Quyết định này)

Lý do điều chuyển, kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng: Để bảo đảm sử dụng khai thác hiệu quả hơn, đúng mục đích, tiết kiệm và tránh lãng phí, phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 2. Giao trách nhiệm thực hiện:

1.Văn Phòng HĐND và UBND xã :

- Tiếp nhận, quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất tại Điều 1 theo đúng mục đích chuyển đổi công năng tại Quyết định này.

- Bố trí sử dụng tài sản theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được cơ quan, người có thẩm quyền bàn hành theo quy định.

- Thực hiện hạch toán tăng,giảm tài sản trên sổ sách kế toán theo chế độ kế toán cập nhật vào phần mềm quản lý tài sản công và báo cáo kê khai biến động tài sản; quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.

2. Phòng Kinh tế:

- Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị tổ chức thực hiện.

- Hoàn thiện hồ sơ chuyển đổi công năng nhà, đất theo chủ trương của cấp có thẩm quyền; tham mưu cấp có thẩm quyền cập nhật, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch nông thôn và các quy hoạch khác có liên quan sau khi thực hiện chuyển đổi công năng.

3. Thôn Tân Thắng:

- Trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích để phục vụ cộng đồng, không sử dụng sai mục đích như cho thuê, cho mượn,… hoặc mục đích khác trái quy định.

- Tổ chức quản lý, bảo vệ và bảo quản tài sản trong suốt quá trình sử dụng. Thường xuyên chủ động bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ đảm bảo tuổi thọ và hiệu quả sử dụng của công trình, tránh xảy ra mất mát, hư hỏng không rõ nguyên nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng chuyên môn trong quá trình quản lý, sử dụng tài sản.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Sở Tài chính (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TỨ MỸ T. HÀ TĨNH

Nguyễn Kiều Hưng

Phụ lục

DANH MỤC TÀI SẢN ĐIỀU CHUYỂN, CHUYỂN ĐỔI CÔNG NĂNG SỬ DỤNG

(Kèm theo Quyết định số: 559/QĐ-UBND ngày 04 /6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tứ Mỹ)

Số TT	Tên Tài sản	Năm đưa vào sử dụng	Diện tích (m2)	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đến ngày 31/12/2025)	Ghi chú
I	***Trụ sở Đảng ủy -HĐND-UBND-UBMTTQ xã Tân Mỹ Hà(Sơn Tân Cũ), Xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh***					
1.1	Đất			**3.522.960.000**	**3.522.960.000**	
	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ 041277, cấp ngày 14/12/2009.	2000	3.355,2	3.522.960.000	3.522.960.000	
1.2	Nhà		636	**3.202.237.000**	**1.838.419.008**	
+	Nhà làm việc UBND xã	2002	260	294.077.000	94.104.640	
+	Nhà làm việc cấp 4 cũ	2002	210	60.000.000	0	
+	Nhà hội trường lớn UB	2017	600	2.908.160.000	1.744.314.368	